

CÔNG TY CỔ PHẦN
CANG NGHỆ TINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **153** /CNT

Nghệ An, ngày 20 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
6 tháng đầu năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 10 Đường Trường Thi, P. Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.
- Điện thoại: 0238.3847143 Fax: 0238.3847142
- Vốn điều lệ: 215.172.000.000 đồng
(Hai trăm mười lăm tỷ một trăm bảy mươi hai triệu đồng) /.
- Mã chứng khoán: NAP
- Mô hình quản trị công ty/*Governance model*:

Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông.



Trong 6 tháng đầu năm 2022 Đại hội đồng cổ đông đã tiến hành 01 cuộc thường niên năm 2022 vào ngày 28 tháng 4 năm 2022. Tại cuộc họp thường niên này Đại hội đồng cổ đông đã thông qua 01 Nghị quyết, cụ thể như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01-22/NQ-DHDCD	28/4/2022	<p>Thông qua các báo cáo và Tờ trình tại Đại hội, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021.- Thông qua Báo cáo kết quả SXKD, đầu tư năm 2021 và đánh giá tình sản xuất kinh doanh năm 2022.- Thông qua Báo cáo của BKS tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.- Thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 01/2022/TT-BKS ngày 28/4/2022 của Ban Kiểm soát.- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán theo nội dung Tờ trình số 01/2022/TT-HDQT ngày 28/4/2022 của Hội đồng quản trị.- Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 theo nội dung Tờ trình số 02/2022/TT-HDQT ngày 28/4/2022 của Hội đồng quản trị.- Thông qua Tổng mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021 và Kế hoạch thù lao năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 03/2022/TT-HDQT ngày 28/4/2022 của Hội đồng quản trị.- Thông qua Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 04/2022/TT-HDQT ngày 28/4/2022 của Hội đồng quản trị.

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Lê Doãn Long	Chủ tịch HĐQT	17/6/2020	-
2	Ông Bùi Kiều Hưng	Thành viên HĐQT	17/6/2020	-
3	Ông Trần Văn Đạt	Thành viên HĐQT	17/6/2020	-
4	Ông Nguyễn Hồng Sơn	Thành viên HĐQT	17/6/2020	-
5	Ông Nguyễn Thạc Hoài	Thành viên HĐQT độc lập	27/4/2021	-

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Doãn Long	Chủ tịch HĐQT	100%	-
2	Ông Bùi Kiều Hưng	Thành viên HĐQT	100%	-
3	Ông Trần Văn Đạt	Thành viên HĐQT	100%	-
4	Ông Nguyễn Hồng Sơn	Thành viên HĐQT	100%	-
5	Ông Nguyễn Thạc Hoài	Thành viên HĐQT độc lập	100%	-

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc.

Trong 6 tháng đầu năm 2022 HĐQT luôn luôn bám sát và giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban giám đốc, các thành viên Ban giám đốc và cán bộ quản lý công ty đã thực hiện tốt các nhiệm vụ của mình trong việc sử dụng và phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của công ty, tổ chức thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo kế hoạch HĐQT giao, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước, các chế độ chính sách với người lao động.

4. Hoạt động của các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị.

Trong 6 tháng đầu năm 2022 không thành lập tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Nghị Quyết		<p>1. Thông qua việc tạm giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với các chỉ tiêu sản xuất chính</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sản lượng: 3.600.000 tấn - Doanh thu: 185 tỷ đồng - Lợi nhuận: 16 tỷ đồng <p>2. Thông qua phê duyệt hồ trợ nghị việc một lần cho bà Trần Thị Yên số tiền là 214.560.000 đồng, số tiền này được sử dụng từ nguồn chi phí năm 2021 theo nội dung Tờ trình số: 04/TT-Tr-CNT ngày 06/01/2022 của Tổng giám đốc</p> <p>3. Thông qua nội dung sử dụng quỹ thưởng của Ban quản lý điều hành năm 2020 và tạm ứng quỹ thưởng của Ban quản lý điều hành năm 2021 theo Báo cáo số: 05/TT-Tr-CNT ngày 06/01/2022 của Tổng giám đốc</p>	100%
1	Nghị quyết số: 16/NQ-HDQT	10/01/2022		

2	Nghị quyết số: 62/NQ-HDQT	23/02/2022	- Phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán theo Nội dung Tờ trình số 57/CNT-TTr ngày 18/02/2021 của Tổng giám đốc (có Tờ trình và Báo cáo tài chính kèm theo).	100%																				
3	Nghị quyết số: 82/NQ-HDQT	22/03/2022	Thông qua Chương trình hành động năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh	100%																				
4	Nghị quyết số: 83/NQ-HDQT	22/03/2022	<p>1. Thông qua chủ trương xây dựng Nội quy lao động; Quy định xử lý kỷ luật lao động và trách nhiệm vật chất. Giao Tổng Giám đốc chỉ đạo rà soát bổ sung, sửa đổi cho phù hợp, kê cả các ý kiến góp ý của Hội đồng quản trị và phối hợp với Công đoàn để ban hành.</p> <p>2. Thông qua Thông nhất với Báo cáo đánh giá tình hình hoạt động Người đại diện phần vốn VIMC của Ông Lê Doãn Long và Ông Bùi Kiên Hưng là Hoàn thành nhiệm vụ.</p> <p>- Giao kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022 của Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh; cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Về Kế hoạch SXKD 	100%																				
5	Nghị quyết số: 164/NQ-HDQT	09/5/2022	<table border="1" data-bbox="379 788 647 1951"> <thead> <tr> <th>TT</th> <th>Hạng mục</th> <th>Đơn vị</th> <th>Kế hoạch 2022</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Sản lượng</td> <td>Tấn</td> <td>4.100.000</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Doanh thu</td> <td>Triệu đồng</td> <td>165.726</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Lợi nhuận</td> <td>"</td> <td>16.000</td> </tr> <tr> <td>4</td> <td>Cổ tức (4,5%)</td> <td>VNĐ/CP</td> <td>450</td> </tr> </tbody> </table> <ul style="list-style-type: none"> • Về Kế hoạch đầu tư 	TT	Hạng mục	Đơn vị	Kế hoạch 2022	1	Sản lượng	Tấn	4.100.000	2	Doanh thu	Triệu đồng	165.726	3	Lợi nhuận	"	16.000	4	Cổ tức (4,5%)	VNĐ/CP	450	100%
TT	Hạng mục	Đơn vị	Kế hoạch 2022																					
1	Sản lượng	Tấn	4.100.000																					
2	Doanh thu	Triệu đồng	165.726																					
3	Lợi nhuận	"	16.000																					
4	Cổ tức (4,5%)	VNĐ/CP	450																					



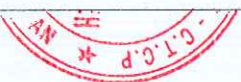
TT	Hạng mục	Đơn vị	Kế hoạch vốn năm 2022
	Tổng cộng	Tr.đồng	96.616
	Dự án đầu tư xây dựng cơ bản	Tr.đồng	42.596
	Dự án mua sắm thiết bị	Tr.đồng	54.020
I	Dự án chuyển tiếp từ năm 2021 sang năm 2022	Tr.đồng	84.216
I.1	Dự án đầu tư xây dựng cơ bản	Tr.đồng	37.796
	Dự án: nhà kho 9.000 m2		37.796
I.2	Dự án mua sắm thiết bị	Tr.đồng	46.420
1	Đầu tư mới 01 cầu chân đế 40 tấn tại Cảng Cửa Lò (hoàn cải chân đế số 2 tại cầu 4, chuyển sang cầu 2 lắp đặt trụ cố định mới)	Tr.đồng	21.420
3	Đầu tư mới 01 cầu chân đế 40 - 45 tấn cố định lắp đặt tại cầu 3 lắp	Tr.đồng	25.000
II	Dự án khởi công năm 2022	Tr.đồng	12.400
II.1	Dự án đầu tư xây dựng cơ bản	Tr.đồng	4.800
1	Dự án nâng cấp đường bãi chứa hàng	Tr.đồng	4.800
II.2	Dự án mua sắm thiết bị	Tr.đồng	7.600
1	Dự án mua sắm 02 Máy xúc lật 3-3,5m3	Tr.đồng	4.000

			<table border="1"> <tr> <td>2</td> <td>Gầu ngoãm 12m3 (01 cái)</td> <td>Tr.đồng</td> <td>1.000</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Máy đào bánh lốp (01 chiếc)</td> <td>Tr.đồng</td> <td>2.600</td> </tr> </table> <p>- Trích lập các quỹ từ lợi nhuận năm 2021 là: 4.199.672.293 (Bốn tỷ một trăm chín mươi chín triệu sáu trăm bảy mươi hai ngàn hai trăm chín mươi ba đồng), trong đó:</p> <p>+ Quỹ Đầu tư phát triển là: 2.374.003.376 đồng.</p> <p>+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi là: 1.582.668.917 đồng</p> <p>+ Quỹ thưởng Ban điều hành là: 243.000.000 đồng</p>	2	Gầu ngoãm 12m3 (01 cái)	Tr.đồng	1.000	3	Máy đào bánh lốp (01 chiếc)	Tr.đồng	2.600	
2	Gầu ngoãm 12m3 (01 cái)	Tr.đồng	1.000									
3	Máy đào bánh lốp (01 chiếc)	Tr.đồng	2.600									
6	Nghị quyết số: 207/NQ-HDQT	14/6/2022	<p>- Thông qua lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị Kiểm toán cho năm tài chính 2022 theo nội dung Tờ trình 194/TT-CNT ngày 31/5/2022 của Tổng giám đốc</p>	100%								
II												
1	Quyết định số: 11/QĐ-HDQT	10/01/2022	<p>- Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Hàng mục: Trụ đỡ cầu thuộc dự án đầu tư 01 căn trục chân đế 40 tấn tại cảng Cửa Lò phục vụ sản xuất kinh doanh của Xí nghiệp xếp dỡ Cửa Lò</p>	100%								
2	Quyết định số: 13/QĐ-HDQT	10/01/2022	<p>Thành lập Tổ thẩm tra hồ sơ phê duyệt dự án và quyết toán dự án hoàn thành đối với dự án Đầu tư 01 căn trục chân đế 40 tấn tại cầu số 3 Cảng Cửa Lò phục vụ sản xuất kinh doanh của XNXD Cửa Lò; bao gồm các Ông/Bà có tên sau:</p> <p>1 - Ông Nguyễn Thạc Hoài – Thành viên HDQT độc lập - Tổ trưởng</p> <p>2 - Bà Nguyễn Thị Thanh Hồng: Phó Phòng TCKT – Thành viên</p> <p>3 - Ông Yên Văn Phúc: Phó Giám đốc XNXD Cửa Lò – Thành viên</p> <p>4 - Bà Lê Thị Hồng Hạnh: Trưởng Phòng KHKD – Thành viên.</p>	100%								

			5- Ông Nguyễn Nhật Cán – Trợ lý Tổng Giám đốc - Thành viên thư ký	
3	Quyết định số: 14/QĐ-HDQT	10/01/2022	Ban hành kèm theo quyết định này: “Quy định Quyết toán, thẩm tra và phê duyệt Quyết toán dự án hoàn thành Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh”, bao gồm 5 chương, 13 điều và 10 Mẫu biểu (có Quy định và Mẫu biểu kèm theo).	100%
4	Quyết định số: 15/QĐ-HDQT	10/01/2022	Phê duyệt Quyết toán dự án hoàn thành đối với Dự án: “đầu tư 01 cần trục chân đế 40 tấn tại Cảng Cửa Lò phục vụ công tác SXKD tại XNXD Cửa Lò”.	100%
5	Quyết định số: 33/QĐ-HDQT	25/1/2022	Phê duyệt Hồ sơ mời thầu Gói thầu số 3: Thi công phần nền móng tại cầu 2 Cảng Cửa Lò để lắp đặt trụ cố định cầu 40 tấn thuộc dự án Đầu tư 01 cần trục chân đế 40 tấn tại cảng Cửa Lò phục vụ sản xuất kinh doanh của Xí nghiệp xếp dỡ Cửa Lò.	100%
6	Quyết định số: 84/QĐ-HDQT	22/3/2022	Thông qua hình thức quản lý Dự án đầu tư xây dựng công trình Kho hàng số 4 tại Cảng Cửa Lò là Chủ đầu tư tổ chức thực hiện quản lý dự án	100%
7	Quyết định số: 85/QĐ-HDQT	22/3/2022	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022: + Thời gian tổ chức đại hội: 07 giờ 30 phút, ngày 28 tháng 4 năm 2022; + Địa điểm tổ chức: Hội trường tầng 2, Khách sạn Sài Gòn Kim Liên, Số 25 - Đường Quang Trung - TP Vinh - Nghệ An	100%
8	Quyết định số: 86/QĐ-	22/3/2022	Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh; bao gồm các thành viên có tên sau: 1- Ông Lê Doãn Long: Chủ tịch HĐQT – Trưởng ban	100%

	HĐQT		<p>2- Ông Trần Văn Đạt: Phó CT HĐQT – Thành viên</p> <p>3- Ông Bùi Kiều Hưng: TV HĐQT, Tổng Giám đốc – Thành viên</p> <p>4- Ông Nguyễn Thạc Hoài: TV HĐQT – Thành viên</p> <p>5- Ông Nguyễn Hồng Sơn: TV HĐQT – Thành viên</p> <p>6- Bà Nguyễn Thị Minh Thu: Trưởng BKS – Thành viên</p> <p>7- Ông Nguyễn Danh Hải: Phó TGD – Thành viên</p> <p>8- Ông Trần Nam Hải: Phó TGD – Thành viên</p> <p>9- Ông Nguyễn Xuân Hùng: Kế toán trưởng – Thành viên</p> <p>10- Ông Trịnh Xuân Thuận: Thư ký Công ty – Thành viên trực.</p>	
9	Quyết định số: 87/QĐ-HĐQT	22/3/2022	<p>Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022; bao gồm các Ông (bà) có tên sau:</p> <p>1- Ông Nguyễn Quang: Giám đốc XNXD Bến Thủy – Trưởng ban</p> <p>2- Ông Phạm Quốc Việt: Trưởng phòng KTVT – Thành viên, thư ký</p> <p>3- Bà Võ Thị Thanh Huệ: Phó phòng TCCBLD – Thành viên.</p> <p>Ban hành kèm theo quyết định này: “Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022”, bao gồm 5 Chương và 16 Điều (có Quy chế kèm theo)</p>	100%
10	Quyết định số: 88/QĐ-HĐQT	22/3/2022	<p>Ban hành kèm theo quyết định này: “Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022”, bao gồm 5 Chương và 16 Điều (có Quy chế kèm theo)</p>	100%
11	Quyết định số: 91/QĐ-HĐQT	28/3/2022	<p>Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 3: Thi công phần nền móng tại cầu 2 Càng Cửa Lò để lắp đặt trụ cố định cầu 40 tấn với các nội dung sau:</p> <p>1. Tên nhà thầu trúng thầu: Công ty TNHH A&H</p> <p>2. Giá đề nghị trúng thầu: 1.228.117.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, hai trăm hai mươi tám triệu, một trăm mười bảy nghìn đồng, bao gồm thuế VAT 8%)</p> <p>3. Loại hợp đồng: Tròn gói</p>	

			<p>4. Thời gian thực hiện hợp đồng: 75 ngày kể từ ngày khởi công</p> <p>5. Nguồn vốn: Vốn tự có của doanh nghiệp và vốn vay ngân hàng</p> <p>Phê duyệt thực hiện dự án Đầu tư 01 cần trục chân đế 40 tấn tại cảng Cửa Lò phục vụ sản xuất kinh doanh của Xi nghiệp xếp dỡ Cửa Lò như sau:</p> <p>1. Tên dự án: Đầu tư 01 cần trục chân đế 40 tấn tại cảng Cửa Lò phục vụ sản xuất kinh doanh của xí nghiệp xếp dỡ Cửa Lò</p> <p>2. Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh</p> <p>3. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư cần trục phục vụ sản xuất kinh doanh tại Xi nghiệp xếp dỡ Cửa Lò nhằm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đáp ứng kịp thời nhu cầu xếp dỡ lương hàng thông qua cảng ngày càng tăng tại XNXD Cửa Lò. - Tăng lợi thế cạnh tranh, mang lại hiệu quả kinh tế cho doanh nghiệp. <p>4. Nội dung và quy mô đầu tư:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đầu tư xây dựng 01 trụ đỡ cầu tại cầu tàu số 3. Trụ đỡ được liên kết với kết cấu cầu tàu số 3 hiện hữu - Đầu tư mua sắm lắp đặt mới 01 cần trục chân đế 40 tấn tại cầu tàu số 3. Cần trục bao gồm đầy đủ các phụ kiện đồng bộ <p>Phần hạ tầng cấp điện được Công ty Cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh triển khai tại hạng mục đầu tư tách biệt và không nằm trong Dự án đầu tư này.</p> <p>5. Tổ chức tư vấn lập dự án: Công ty CP tư vấn đầu tư Công trình Hàng hải Việt Nam</p> <p>6. Địa điểm đầu tư: Vị trí Cầu 40 tấn tại cầu tàu số 3 có vị trí địa lý thuộc thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An, nằm bên bờ trái đoạn luồng Cửa Lò</p>	
12	Quyết định số: 132/QĐ-HDQT	21/4/2022		100%



14	Quyết định	25/4/2022	<p>Phê duyệt các nội dung xin ý kiến biểu quyết của Người đại diện phần vốn tại Công ty</p>	100%
13	Quyết định số: 141/QĐ- HDQT	25/4/2022	<p>Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án đầu tư xây dựng công trình Kho hàng số 4 tại Cảng Cửa Lò (Bước lập thiết kế bản vẽ thi công)</p>	100%
			<p>7. Diện tích sử dụng đất: 25 m²</p> <p>8. Loại, cấp công trình (ghi loại và cấp của công trình chính thuộc dự án): Công trình giao thông hàng hải cấp III</p> <p>9. Tổng mức đầu tư của dự án: 32.982.249.330 đồng (Bằng chữ: Ba mươi hai tỷ chín trăm tám mươi hai triệu hai trăm bốn mươi chín nghìn ba trăm ba mươi đồng)</p> <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Chi phí xây dựng 1.942.718.258 đồng + Chi phí thiết bị 26.200.000.000 đồng + Chi phí quản lý dự án 566.231.491 đồng + Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng 461.541.817 đồng + Chi phí khác 813.371.461 đồng + Chi phí dự phòng 2.998.386.303 đồng <p>10. Nguồn vốn đầu tư: Sử dụng nguồn vốn tự có và vốn vay ngân hàng do Công ty CP Cảng Nghệ Tĩnh tự huy động</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nguồn vốn tự có của cảng chiếm 40% : 13.192.900 Nghìn đồng + Nguồn vốn vay chiếm 60% : 19.789.349 Nghìn đồng <p>11. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư là Công ty Cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh trực tiếp quản lý dự án</p>	



số: 142/QĐ- HDQT		CP Lai đất và dịch vụ Hàng hải Cảng Cửa Lò theo nội dung Tờ trình số: 131/TT- CNT ngày 18/4/2022 của Tổng giám đốc (có Tờ trình và tài liệu kèm theo)	
Quyết định số: 159/QĐ- HDQT	09/5/2022	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Đầu tư 01 căn trực chân đế 40 tấn tại cảng Cửa Lò phục vụ sản xuất kinh doanh của xí nghiệp xếp dỡ Cửa Lò	100%
Quyết định số: 16 244/QĐ- HDQT	30/6/2021	Ban hành kèm theo quyết định này: “Quy chế Kiểm toán nội bộ Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh”, bao gồm 4 Chương và 28 Điều (có Quy chế kèm theo)	100%

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

Sst	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Minh Thu	Trưởng BKS	16/5/2019	Cử nhân kinh tế
2	Ông Nguyễn Thế Tiến	Thành viên BKS	29/5/2017	Cử nhân kinh tế
3	Bà Nguyễn Ngọc Thủy Dung	Thành viên BKS	27/4/2021	Thạc sỹ kinh tế

2. Cuộc họp Ban Kiểm soát:

Sst	Thành viên BKS	Số buổi họp tham	Tỷ lệ tham dự	Tỷ lệ biểu	Lý do không tham

	dự	hợp	quyết	dự hợp	
1	Bà Nguyễn Thị Minh Thu	2	100%	100%	-
2	Ông Nguyễn Thế Tiến	2	100%	100%	-
3	Bà Nguyễn Ngọc Thùy Dung	2	100%	100%	-

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT

Trên cơ sở kết hợp phân tích diễn biến tình hình thực tiễn Hội đồng quản trị đã định hướng và chỉ đạo mọi hoạt động của Công ty đồng thời giám sát, hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, nhằm bám sát các chỉ tiêu được Đại hội đồng cổ đông giao, sử dụng vốn đúng mục đích có hiệu quả, bảo toàn vốn của cổ đông.

Ban Kiểm soát đánh giá trong thời gian qua mặc dù tình hình chính trị trên thế giới diễn biến phức tạp, nền kinh tế còn rất khó khăn do sự biến động bất ổn của thị trường, xong HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ của mình.

- Kết quả giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Ban Kiểm soát đánh giá Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện đúng Nghị quyết của Hội đồng quản trị, đồng thời đã điều hành hoạt động SXKD của doanh nghiệp phù hợp với Điều lệ công ty và quy định của pháp luật đồng thời bám sát hoạt động kinh doanh tại đơn vị, linh hoạt trong công tác điều hành Ban Tổng giám đốc đã có những kiến nghị quan trọng giúp Hội đồng quản trị có những chỉ đạo kịp thời giúp công tác sản xuất kinh doanh ổn định, bám sát kế hoạch đề ra.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban kiểm soát tham gia đầy đủ và cho các ý kiến góp ý tại các cuộc Họp của Hội đồng quản trị.

Ban kiểm soát thường xuyên trao đổi, làm việc với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty về các nội dung công việc trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

IV. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Bùi Kiều Hưng	19/9/1972	Thạc sỹ Quản lý kinh tế	31/03/2015
2	Ông Trần Văn Đạt	20/8/1963	Thạc sỹ Quản lý kinh tế	31/03/2015
3	Ông Nguyễn Danh Hải	02/8/1974	Thạc sỹ quản trị kinh doanh	11/10/2021
4	Ông Trần Nam Hải	27/6/1975	Kỹ sư kinh tế vận tải biển	11/10/2021

V. Kế toán trưởng

Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
Ông Nguyễn Xuân Hùng	25/01/1980	Thạc sỹ Quản lý kinh tế	31/03/2015

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

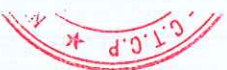
Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

Tham gia các lớp đào tạo với hình thức E-learning do Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP tổ chức xuyên suốt trong 6 tháng đầu năm 2022.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Ông Lê Doãn Long	-	Chủ tịch HĐQT	181657843	Khối 8, P. Bến Thủy, TP Vinh, Nghệ An	01/04/2015			Chủ tịch HĐQT
2	Ông Bùi Kiều Hưng	-	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	181937164	Khối Bình Phúc, P. Hưng Phúc, TP Vinh, Nghệ An	17/06/2020			Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc
3	Ông Trần Văn Đạt	-	Thành viên HĐQT,	182000153	Khối 8, P. Bến Thủy, TP Vinh, Nghệ An	17/06/2020			Thành viên HĐQT,



			Phó Tổng giám độc						Phó Tổng giám
4	Ông Nguyễn Hồng Sơn	-	Thành viên HDQT	182472848	Khoá 10, Phường Hà Huy Tập, TP Vinh, Nghệ An	16/06/2015			Thành viên HDQT
5	Bà Trịnh Thị Ngọc Biển	-	Thành viên HDQT	011962537	Số nhà 10, phố Nhà Hòa, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	17/06/2020	27/4/2021		Thành viên HDQT
6	Ông Nguyễn Thạc Hoài	-	Thành viên HDQT	187048548	Phường Lê Mao, TP Vinh, Nghệ An	27/4/2021			Thành viên HDQT
7	Bà Nguyễn Thị Minh Thu	-	Trưởng BKS	012893167	33/125 Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội	16/05/2019			Trưởng BKS
8	Ông Nguyễn Thế Tiến	-	Thành viên BKS	182131432	P253 B4 Chung cư Nam Nguyễn Sỹ Sách, P Hưng Dũng, TP Vinh, Nghệ An	29/05/2017			Thành viên BKS
9	Bà Nguyễn Ngọc Thủy Dung	-	Thành viên BKS	017037441	Căn A2301 chung cư Beasky, số 1 Đại lộ Chu Văn An, Hà Nội	27/4/2021			Thành viên BKS
10	Ông Nguyễn	-	Thành viên	181987650	4/5 Nguyễn Duy Trinh, P. Hưng Dũng,	29/05/2017	27/4/2021		Thành viên



	Danh Hải		BKS		TP Vinh, Nghệ An				BKS
11	Ông Trần Nam Hải	-	Phó Tổng Giám đốc						Phó Tổng Giám đốc
12	Ông Nguyễn Xuân Hùng	-	Kế toán trưởng	182349557	Khối An Vinh, P. Hưng Phúc, TP Vinh, Nghệ An	01/04/2015			Kế toán trưởng

Ghi chú: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	-	-	-	-	-	-	-	-

Không có giao dịch

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát.

STT	Người thực hiện giao	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại công ty	Số Giấy CM/MT/Hộ chiếu, ngày	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do	Thời điểm giao	Nội dung, số lượng, tổng giá	Ghi chú
-----	----------------------	--------------------------	---------------------	------------------------------	---------	-----------------------------	----------------	------------------------------	---------

	dịch	niêm yết	cấp, nơi cấp	CTNY năm quyền kiểm soát	dịch	trị giao dịch	
1	-	-	-	-	-	-	-

Không có giao dịch

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

Không có giao dịch

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

Không có giao dịch

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

Không có giao dịch

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm).

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Họ và Tên	Tài khoản giao dịch chứng	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy CM/TT/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối	Ghi chú
-----	-----------	---------------------------------	------------------------------------	---	-----------------	---------------------------------------	----------------------------------	---------

		khoản (nếu có)						Kỳ (%)	
1	Ông Lê Doãn Long	-	Chủ tịch HDQT	181657843	Khối 8, P. Bến Thủy, TP Vinh, Nghệ An	44.900	0,2		
2	Lê Doãn Hiến			180209468	Khối 8, P. Bến Thủy. TP Vinh, Nghệ An	0	0		
3	Nguyễn Thị Kiều Hoa			182005923	Khối 8, P. Bến Thủy. TP Vinh, Nghệ An	0	0		
4	Lê Doãn Hoàng			187666678	Khối 8, P. Bến Thủy. TP Vinh, Nghệ An	0	0		
5	Lê Doãn Thái				Khối 8, P. Bến Thủy. TP Vinh, Nghệ An	0	0		
6	Lê Doãn Thành			031939389	Thành phố Hải Phòng	0	0		
7	Ông Bùi Kiều Hưng	-	Thành viên HDQT, Tổng Giám đốc	181937164	Khối Bình Phúc, P. Hưng Phúc, TP Vinh, Nghệ An	15.925	0,07		
8	Bùi Minh Đông			181351349	Khối Bình Phúc, P. Hưng Phúc. TP Vinh, Nghệ An	0	0		
9	Nguyễn Thị Mướt			180201706	Khối Bình Phúc, P. Hưng Phúc. TP Vinh, Nghệ An	0	0		
10	Hồ Thị Huyền Thương			182206757	Khối Bình Phúc, P. Hưng Phúc. TP Vinh, Nghệ An	0	0		
11	Bùi Minh Tuệ			187666267	Khối Bình Phúc, P. Hưng Phúc. TP Vinh, Nghệ An	0	0		

12	Bùi Thị Thanh Hiền				Khối Bình Phúc, P. Hưng Phúc, Tp Vinh, Nghệ An	0	0	
13	Bùi Thị Thúy Nga			182134561	Xóm Hưng Thịnh, xã Hưng Lộc, Tp Vinh, Nghệ An	0	0	
14	Bùi Thị Thúy Hằng			182218158	Xóm 10, xã Nghi phú, Tp Vinh, Nghệ An	0	0	
15	Ông Trần Văn Đạt	-	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc	182000153	Khối 8, P. Bến Thủy, TP Vinh, Nghệ An	32.150	0,15	
16	Trần Thị Năm			184000587	Số 10, Tà Quang Bửu, khối 8, p. Bến Thủy, Tp Vinh, Nghệ An	0	0	
17	Nguyễn Thị Xoan			182239963	Số 10, Tà Quang Bửu, khối 8, p. Bến Thủy, Tp Vinh, Nghệ An	0	0	
18	Trần Nguyễn Anh Thắng			187399841	Số 10, Tà Quang Bửu, khối 8, p. Bến Thủy, Tp Vinh, Nghệ An	0	0	
19	Trần Nguyễn Hưng Thịnh				Số 10, Tà Quang Bửu, khối 8, p. Bến Thủy, Tp Vinh, Nghệ An	0	0	
20	Trần Văn Danh			182166790	Xóm 18c, xã Nghi Liên, thành phố Vinh, Nghệ An	0	0	
21	Trần Văn Bông			023841005	Số 6, ngõ 1, Phan Công Tích, P. Hưng Dũng, Tp	0	0	

T.C.P *

22	Trần Văn Thông			025258517	Vinh, Nghệ An 463/10A, Nguyễn Văn Công, P.3, Quận Gò Vấp, TPHCM	0	0	
23	Trần Thị Đức			183067498	Khởi 6, thị trấn Nghiền, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh	0	0	
24	Ông Nguyễn Hồng Sơn	-	Thành viên HDQT	182472848	Khởi 10, Phường Hà Huy Tập, TP Vinh, Nghệ An	0	0	
25	Nguyễn Đình Bá			181443178	Khởi 10, phường Hà Huy Tập, tp Vinh, Nghệ An	0	0	
26	Phan Thị Hoa			181417117	Khởi 10, phường Hà Huy Tập, tp Vinh, Nghệ An	0	0	
27	Hoàng Thị Soa			186945349	Khởi 10, phường Hà Huy Tập, tp Vinh, Nghệ An	0	0	
28	Nguyễn Phan Khanh			013340605	TTXN Bắc Hà, Văn Nội, Đông Anh, Hà Nội	0	0	
29	Bà Trịnh Thị Ngọc Biên	-	Thành viên HDQT	011962537	Số nhà 10, phố Nhà Hòa, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	0	0	
30	Ông Nguyễn Thạc Hoài	-	Thành viên HDQT	187048548	Phường Lê Mao, TP Vinh, Nghệ An	0	0	
31	Bà Nguyễn Thị Minh Thu	-	Trưởng BKS	012893167	33/125 Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội	0	0	
32	Nguyễn Hải Âu			034052001588	Số 45 Thành Chung, phường Cửa Bắc, TP Nam Định	0	0	



33	Trần Thị Nguyệt			03615500844	Số 45 Thành Chung, phường Cửa Bắc, TP Nam Định	0	0	
34	Nguyễn Thị Thanh Thủy			001179005549	Số 2 ngách 6/12/5 phố Đội Nhân, phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Hà Nội	0	0	
35	Nguyễn Hải Thịnh			163242228	Số 2 ngách 6/12/5 phố Đội Nhân, phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Hà Nội	0	0	
36	Tạ Đức Giang			111599466	Số 9 ngách 6/12 phố Đội Nhân, phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Hà Nội	0	0	
37	Tạ Đức Anh				Số 9 ngách 6/12 phố Đội Nhân, phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Hà Nội	0	0	
38	Tạ Nguyễn Tâm Anh				Số 9 ngách 6/12 phố Đội Nhân, phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Hà Nội	0	0	
39	Ông Nguyễn Thế Tiến	-	Thành viên BKS	182131432	P253 B4 Chung cư Nam Nguyễn Sỹ Sách, P Hưng Dũng, TP Vinh, Nghệ An	0	0	
40	Hoàng Thị Diệu			180127485	Xóm 11, xã Nghi Mỹ, huyện Nghi Lộc, Nghệ An	0	0	
41	Trần Thị Thu Hiền			182342965	Khối Tân Hợp, P Hưng Dũng, TP Vinh, Nghệ An	0	0	
42	Nguyễn Thế				Khối Tân Hợp, P Hưng	0	0	

	Vinh				Dũng, TP Vinh, Nghệ An			
43	Nguyễn Thảo Nguyễn				Khởi Tân Hợp, P Hưng Dũng, TP Vinh, Nghệ An	0	0	
44	Nguyễn Thị Liều			186767497	Xóm 2, xã Nghi Công Bắc, huyện Nghi Lộc, Nghệ An	0	0	
45	Nguyễn Thị Loan			180178013	Xóm 8, xã Nghi Mỹ, huyện Nghi Lộc, Nghệ An	0	0	
46	Nguyễn Thế Lý			181289006	Xóm 11, xã Nghi Mỹ, huyện Nghi Lộc, Nghệ An	0	0	
47	Nguyễn Thị Luong			182623776	Xóm 10, xã Nghi Mỹ, huyện Nghi Lộc, Nghệ An	0	0	
48	Nguyễn Thế Lâm			024799424	Chung Cư 17,3ha, Quận 2, TP Hồ Chí Minh	0	0	
49	Nguyễn Thế Lân			181589259	Xóm 11, xã Nghi Mỹ, huyện Nghi Lộc, Nghệ An	0	0	
50	Nguyễn Thị Luu			181926021	Xóm 11, xã Nghi Mỹ, huyện Nghi Lộc, Nghệ An	0	0	
51	Nguyễn Thị Luyên			182230506	Xóm 9, xã Nghi Phương, huyện Nghi Lộc, Nghệ An	0	0	
52	Ông Nguyễn Danh Hải	-	Thành viên BKS	181987650	4/5 Nguyễn Duy Trinh, P. Hưng Dũng, TP Vinh, Nghệ An	6.600	0,03	
53	Tăng Thị Tý			181447040	Phường Bến Thủy, TP Vinh, Nghệ An	0	0	
54	Nguyễn Thị Thanh Bình			182178745	Phường Bến Thủy, TP Vinh, Nghệ An	0	0	

55	Nguyễn Danh Nhân				Phường Bến Thủy, TP Vinh, Nghệ An	0	0	
56	Nguyễn Danh Trí				Phường Bến Thủy, TP Vinh, Nghệ An	0	0	
57	Nguyễn Thị Hạnh			025222448	Phường Bến Nghệ, Quận 1, TP HCM	0	0	
58	Nguyễn Danh Hiền			186197753	Phường Bến Thủy, TP Vinh, Nghệ An	0	0	
59	Ông Trần Nam Hải	-	Phó Tổng Giám đốc	182001892	Khối 9 Phường Bến Thủy, TP Vinh, Nghệ An	11.100	0,05	
60	Phạm Thị Thóa			182127483	Khối 9 Phường Bến Thủy, TP Vinh, Nghệ An	0	0	
61	Trần Thị Minh Anh			187817311	Khối 9 Phường Bến Thủy, TP Vinh, Nghệ An	0	0	
62	Trần Mậu Nhật Minh				Khối 9 Phường Bến Thủy, TP Vinh, Nghệ An	0	0	
63	Trần Thị Thu			180674911	Khối 9 Phường Bến Thủy, TP Vinh, Nghệ An	0	0	
64	Trần Thị Minh Nguyệt			181928804	Phường Lê Lợi, TP Vinh, Nghệ An	0	0	
65	Trần Thị Nga			181651368	Phường Hưng Dũng, TP Vinh, Nghệ An	0	0	
66	Trần Anh Quân			182350882	Phường Bến Thủy, TP Vinh, Nghệ An	0	0	
67	Trần Anh Đức			186039376	Phường Bến Thủy, TP Vinh, Nghệ An	0	0	



68	Nguyễn Hồng Sơn			186519849	Phường Hưng Dũng, TP Vinh, Nghệ An	0	0	
69	Trần Phúc Thịnh			181504552	Phường Lê Lợi, TP Vinh, Nghệ An	0	0	
70	Hồ Thị Mai			187025080	Khối 9 Phường Bến Thủy, TP Vinh, Nghệ An	0	0	
71	Cao Thị Diệu Thơ			040182027710	Xã Diên Thịnh, Diễn Châu, Nghệ An	0	0	
72	Bà Nguyễn Ngọc Thùy Dung	-	Thành viên BKS	017037441	Căn A2301 chung cư Beasky, số 1 Đại lộ Chu Văn An, Hà Nội	0	0	
73	Ông Nguyễn Xuân Hùng	-	Kế toán trưởng	182349557	Khối An Vinh, P. Hưng Phúc, TP Vinh, Nghệ An	20.740	0,1	
74	Nguyễn Xuân Dũng			180006399	Phường Hưng Phúc, TP Vinh, Nghệ An	0	0	
75	Nguyễn Thị Quế			180578459	Phường Hưng Phúc, TP Vinh, Nghệ An	0	0	
76	Đỗ Kim Ngân			182288321	Phường Hưng Phúc, TP Vinh, Nghệ An	0	0	
77	Nguyễn Hà Phương				Phường Hưng Phúc, TP Vinh, Nghệ An	0	0	
78	Nguyễn Ngọc Khánh				Phường Hưng Phúc, TP Vinh, Nghệ An	0	0	
79	Nguyễn Xuân Đức Phúc				Phường Hưng Phúc, TP Vinh, Nghệ An	0	0	



80	Nguyễn Xuân Sơn		181924607	Phường Quán Bàu, TP Vinh, Nghệ An	0	0
81	Nguyễn Thị Hà		182069546	Phường Hưng Dũng, TP Vinh, Nghệ An	0	0

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết.

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	-	-	-	-	-	-	-

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Ký, ghi tên và đóng dấu)



